

Bản án số: 64/2023/HS-ST  
Ngày: 05 – 12 – 2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỶ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Mỹ Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Chu Quang Liêm.

2. Ông Nguyễn Văn Chiu.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

**Phạm Đức Q**, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh K, xã An TH, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Hữu C và bà Trương Thị H. Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Bản án số 151 ngày 24/9/2014 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt Q 13 tháng tù về tội Đánh bạc. Bản án số 169 ngày 28/10/2014 của Tòa án nhân dân TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xử phạt Q 07 năm 09 tháng tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc Q phải chấp hành là 08 năm 10 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 19/02/2014. Q đã chấp hành xong các nghĩa vụ của các bản án. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2020.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36 ngày 20/02/2023 của Công an huyện Tứ Kỳ phạt Q 5.750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Q nộp phạt ngày 06/3/2023.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/08/2023, theo Lệnh bắt để tạm giam số 17 ngày 18/08/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ. Hiện tại bị cáo đang bị tạm giam trại giam công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Chị Vũ Thị Mai H, sinh năm 2002, (vắng mặt).
2. Cháu Trần Thị Thuỳ T, sinh ngày 09/8/2005, (vắng mặt).
3. Cháu Trần Thị Thanh H1, sinh ngày 15/6/2008, (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của Trần Thị Thanh H1 là ông Trần Văn Th và bà Phạm Thị D, (vắng mặt).

4. Bà Nguyễn Thị Nh, (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức Q là người thường xuyên sử dụng ma túy, tối ngày 27/7/2023, Q đi đến khu vực cầu Niệm thuộc TP. Hải Phòng mua 03 viên ma túy tổng hợp "keo" và 01 túi nilon ma túy loại Ketamine của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ với giá 3.000.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên đường về, Q đã sử dụng 01 viên "keo" và một ít ma túy Ketamine. Còn 02 viên ma túy "keo" Q giấu trong túi nilon, ma túy Ketamine, Q cho vào đồng tiền mệnh giá 2.000 đồng gói hình chữ nhật rồi mang về nhà trọ cất giấu trong ngăn chiếc cặp màu đen treo trên móc quần áo phòng ngủ.

Khoảng 22 giờ ngày 30/7/2023, Q cùng Vũ Thị Mai H, Trần Thị Thuỳ T, sinh ngày 09/8/2005, Trần Thị Thanh H1, sinh ngày 15/6/2008 đến quán bar Drums ở thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ uống nước. Khoảng 00 giờ ngày 31/7/2023, Q cùng T, H, H1 về nhà trọ của Q ở thôn Thanh Kỳ, xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ (nhà trọ thuê của bà Nguyễn Thị Nh). Tại nhà trọ, Q lấy túi nilon chứa 02 viên ma túy dạng "keo" rủ T, H, H1 cùng sử dụng. Q dùng điện thoại Radmi Note 11, màu xanh để mở nhạc và kết nối qua ứng dụng Bluetooth đến chiếc loa màu đen và bật chiếc đèn led màu đen để cùng nhau nghe nhạc. Q nghiền nhỏ 02 viên ma túy dạng "keo" cho vào cốc nhựa, dùng lon CocaCola pha với ma túy "keo", Q uống đầu tiên rồi đưa cho H, T, H1 lần lượt sử dụng ma túy. Sau đó, Q xuống bếp lấy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng mang lên phòng ngủ, Q lấy gói ma túy Ketamine được gói trong tờ tiền 2.000 đồng, dùng ống hút nhựa dài khoảng 15 cm, bên trong cuộn bằng 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, sử dụng thẻ sim điện thoại chia chất ma túy Ketamine thành những đường kẻ nhỏ trên mặt đĩa. Q dùng ống hút hít ma túy vào trong cơ thể qua lỗ mũi. Xong, Q đưa đĩa ma túy cho T, H, H1 dùng ống hút lần lượt sử dụng nhiều lần rồi cả nhóm đi ngủ. Khoảng 09 giờ ngày 31/7/2023, Q thức dậy và cho số ma túy còn lại trên đĩa sứ vào tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gói lại, để trong ngăn của chiếc cặp đựng laptop màu đen treo ở móc treo quần áo trong phòng, chiếc ống hút cho vào

chiếc túi vải màu đen treo ở móc treo quần áo gần chiếc cặp đựng laptop, chiếc đĩa sứ để dưới nền phòng cạnh chiếc loa ở gần đầu giường ngủ. Chiều cùng ngày H1 bắt xe về trước. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày khi Q, H, T đang ở nhà trọ của Q thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm: 01 cặp đựng laptop màu đen trong có 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng gấp hình chữ nhật, bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 ống hút bằng nhựa, 01 đĩa sứ màu trắng, bên trên mặt đĩa có 01 túi nilon màu trắng, 01 thẻ nhựa hình chữ nhật, 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu ENKOR, 01 đèn xoay màu đen, 01 đèn led laser light màu đen, 01 vỏ lon nước ngọt CocaCola màu đỏ, 01 chiếc cốc nhựa màu xanh; 01 điện thoại Radmi Note 11, vỏ màu xanh lắp sim số 0982.385.695 của Q; 01 điện thoại Iphone XS Max vỏ màu hồng của Trần Thị Thuỳ T; 01 điện thoại Iphone XS Max vỏ màu vàng của Vũ Thị Mai H.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Phạm Đức Q, Vũ Thị Mai H và Trần Thị Thuỳ T đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine, MDMA và Ketamine; Đối với Trần Thị Thanh H1, kết quả H1 dương tính với ma túy Methamphetamine và MDMA.

Bản Kết luận giám định số 373 ngày 03/8/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột màu trắng bên trong tờ tiền 2.000 đồng được gấp hình chữ nhật, niêm phong trong phong bì đánh số 01, gửi đến giám định khối lượng là 0,462g là ma túy, loại Ketamine. Chất bột màu trắng bám dính trong ống hút, niêm phong trong phong bì đánh số 02, gửi đến giám định, là ma túy loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Đối với 02 viên ma túy tổng hợp dạng "keo" do không thu giữ được mẫu vật nên không xác định được là loại ma túy gì.

Bản Kết luận giám định số 224 ngày 19/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng (ký hiệu A1) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng đều là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số 61/CT-VKSTK, ngày 10 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Phạm Đức Q về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; tội phạm và hình phạt được Q định tại điểm b, c và h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Đức Q, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức Q phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Xử phạt bị cáo Phạm Đức Q từ 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù đến 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 12/8/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại sau khi giám định đựng trong 03 phong bì ký hiệu T1, T2, T3 đều niêm phong số 373/KL- KTHS; 01 chiếc cặp vải màu đen; 01 túi vải (*Loại túi chéo*) màu đen; 01 chiếc đĩa sứ; 01 túi nilon; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật; 01 vỏ lon nước ngọt Cocacola; 01 chiếc cốc nhựa là dụng cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước số tiền 12.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng). Đối với 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu ENKOR; 01 đèn xoay màu đen; 01 đèn led laser light màu đen; điện thoại Radmi Note 11, vỏ màu xanh, lắp sim số 0982.385.695 không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Q thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là đúng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào đêm ngày 30/7/2023, rạng sáng ngày 31/7/2023 tại nhà trọ của mình ở thôn Thanh K, xã An Th, huyện TK, tỉnh Hải Dương, Phạm Đức Q có hành vi dùng nơi ở của mình cung cấp ma túy và chuẩn bị công cụ để cá nhân Q và Vũ Thị Mai H, Trần Thị Thùy T, Trần Thị Thanh H1 sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, Tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện lập biên bản vụ việc, thu giữ cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được hành vi cung cấp và chuẩn bị công cụ cho bản thân bị cáo cùng Vũ Thị Mai H, Trần Thị Thùy T và Trần Thị Thanh H1 thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do bị cáo đã tổ chức cho nhiều người cùng sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có Trần Thị Thùy T (sinh ngày 09/8/2005), Trần Thị Thanh H1 (sinh ngày 15/6/2008) đều là người chưa đủ 18 tuổi và phạm tội thuộc trường

hợp bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng do lỗi cố ý chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên bị cáo phải chịu các tình tiết định khung theo điểm b, c, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và nhu cầu sử dụng ma túy của người khác mà bị cáo đã cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ cho bản thân bị cáo và người khác trực tiếp sử dụng trái phép tại nơi ở của mình. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Mặc dù bị cáo đã hai lần bị kết án, nhưng do đây là yếu tố định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, điều đó thể hiện bị cáo là người có nhân thân rất xấu. Bên cạnh đó, bị cáo còn có 01 tiền sự, thể hiện 20/02/2023, bị cáo bị Công an huyện Tứ Kỳ xử phạt 5.750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Đáng lẽ bị cáo phải lấy đó là bài học cho bản thân, tích cực rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật và bỏ bao gói được hoàn lại sau khi giám định đựng trong 03 phong bì ký hiệu T1, T2, T3 đều niêm phong số 373/KL- KTHS; 01 chiếc cặp vải màu đen; 01 túi vải (*Loại túi chéo*) màu đen; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 01 túi nilon màu trắng; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật; 01 vỏ lon nước ngọt CocaCola; 01 chiếc cốc nhựa là dụng cụ thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Số tiền 12.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng) là dụng cụ thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước;

Đối với 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu ENKOR; 01 đèn xoay màu đen; 01 đèn led laser light màu đen; 01 điện thoại Radmi Note 11, sim số 0982.385.695, bị cáo sử dụng để nghe nhạc, không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với 01 điện thoại Iphone XS Max vỏ màu hồng, lắp sim số 0792.295.882; 01 điện thoại Iphone XSMax vỏ màu vàng, lắp sim số 0902.075.621, đã được trả lại cho chị Trần Thị Thùy T và chị Vũ Thị Mai H theo Quyết định số 01/QĐ – VKSTK ngày 08/10/2023, Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[8] Ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Phạm Đức Q còn có hành vi cất giấu 0,462gam ma túy loại Ketamin. Do khối lượng chất ma túy chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Phạm Đức Q, Vũ Thị Mai H, Trần Thị Thùy T và Trần Thị Thanh H1 sử dụng trái phép chất ma túy nên ngày 19/9/2023, Công an huyện Tứ Kỳ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp; bà Nguyễn Thị Nh là người cho Q thuê nhà trọ nhưng không biết việc Q sử dụng nhà thuê để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không phải chịu trách nhiệm. Đối với người bán ma túy cho bị cáo Q, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ chưa xác định được họ, tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xem xét xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Q định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUẾT ĐỊNH:**

**1.** Áp dụng điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức Q 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 12/8/2023.

**2.** Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật và bỏ bao gói được hoàn lại sau khi giám định đựng trong 03 phong bì ký hiệu T1, T2, T3 đều niêm phong số 373/KL- KTHS; 01 chiếc cặp vải màu đen; 01 túi vải (loại túi chéo) màu đen; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 01 túi nilon; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật; 01 vỏ lon nước ngọt Cocacola màu đỏ; 01 chiếc cốc nhựa màu xanh;

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước số tiền 12.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng).

Trả lại cho bị cáo Q 01 bộ loa vi tính màu đen nhãn hiệu ENKOR; 01 đèn xoay màu đen; 01 đèn led laser light màu đen; 01 điện thoại Radmi Note 11, sim số 0982.385.695.

*(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 03/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).*

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Phạm Đức Q phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Mỹ Như**